

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ  
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 159/2022/HS-ST.  
Ngày 28-12-2022.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - TỈNH HÀ NAM**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Thanh Sơn.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Lê Chí Trung.
2. Bà Nguyễn Thị Chương.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Bùi Thị Thu Ngân - Thư ký Tòa án.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý tham gia phiên tòa:***  
Ông Trương Hoàng Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 149/2022/TLST-HS ngày 23/11/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 160/2022/QĐXXST-HS ngày 13/12/2022 và Quyết định thay đổi Hội thẩm nhân dân số: 160/QĐ-HS ngày 20/12/2022 đối với bị cáo:

Đặng Đình B, sinh năm 1977 tại Hà Nam; nơi ĐKHKTT, chỗ ở: Thôn N, xã Đ, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Đình H (đã chết) và bà Nguyễn Thị V; có vợ là Nguyễn Thị M, sinh năm 1984 và 03 con, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án: Ngày 16/9/2019, Tòa án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam xử phạt 02 năm tù về tội: “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong án phạt tù ngày 10/05/2021; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 27/11/2014, Tòa án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 08/02/2019, Chủ tịch UBND xã Đồng Du, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường thời hạn 05 tháng về hành vi: “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Ngày 25/6/2019, Tòa án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng (chưa chấp hành); bị bắt, tạm giữ ngày 09/10/2022, tạm giam từ ngày 15/10/2022 đến nay; có mặt.

***- Người làm chứng:*** Anh Trần Nam T, sinh năm 1979; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 08/10/2022, Đặng Đình B từ nhà đi đến khu vực Cầu Sắt thuộc thôn Cao Cát, thị trấn Bình Mỹ, huyện Bình Lục tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây, B gặp một người đàn ông không quen biết khoảng 50 tuổi và mua được của người này 01 gói giấy bạc màu vàng chứa bên trong chất ma túy với giá 100.000 đồng. Sau đó B bỏ gói ma túy mua được vào trong bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, cất vào trong túi quần bên trái phía trước đang mặc rồi đi về nhà. Đến khoảng 10 giờ ngày 09/10/2022, B đi đến Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Hà Nam để uống thuốc Methadone, khi đi đến khu vực xóm 2, xã Liêm Chung, thành phố Phủ Lý thì B bị tổ công tác của Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Phủ Lý đang làm nhiệm vụ phát hiện thấy có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra. Tại chỗ, B đã tự giác lấy giao nộp cho lực lượng Công an 01 bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, kiểm tra bên trong có 01 gói giấy bạc màu vàng chứa chất bột màu trắng dạng cục, B khai nhận đó là ma túy, cất giấu mục đích để sử dụng.

Vật chứng thu giữ của vụ án gồm: 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01 và 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng.

Tại bản Kết luận giám định số 565/KL-KTHS ngày 13/10/2022, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam đã kết luận: “*Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,161 gam, loại Heroine*”.

Bản Cáo trạng số 157/CT-VKS-PL ngày 23/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam đã truy tố Đặng Đình B về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

*Tại phiên tòa:*

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý thực hành quyền công tố nhà nước giữ nguyên quan điểm không thay đổi, bổ sung về nội dung đã truy tố đối với bị cáo Đặng Đình B, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật Hình sự:

- Hình phạt chính: Xử phạt Đặng Đình B từ 36 tháng đến 42 tháng tù.
- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.
- Xử lý vật chứng của vụ án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Đặng Đình B đã khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã truy tố. Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của

người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được Cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Đình B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ của vụ án được thẩm tra tại phiên tòa như biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng, kết luận giám định về chất ma túy, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ của vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 13 giờ ngày 09/10/2022, tại khu vực xóm 2, xã Liêm Chung, thành phố Phủ Lý, Đặng Đình B bị lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam phát hiện, bắt giữ quả tang đang cất giấu trái phép 0,161 gam chất ma túy loại Heroine, mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

4.1. Về nhân thân: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; nhân xấu do đã bị kết án về tội: “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích, đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc có thời hạn nhưng chưa chấp hành; bản thân đã từng bị kết án về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường có thời hạn về hành vi: “Sử dụng trái phép chất ma túy” (đã được xóa án tích và hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính).

4.2. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo đã bị kết án về tội: “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội mới do cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “*tái phạm*” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 và khoản 1 Điều 53 của Bộ Luật Hình sự.

4.3. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội; có người thân (bố đẻ) là người có công với cách mạng và thương binh loại A; gia đình thuộc hộ cận nghèo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt:

5.1. Hình phạt chính: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, mức độ nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và các chất gây nghiện trực tiếp là các hoạt động cất giữ, tàng trữ chất ma túy, gây mất trật tự, an toàn cho xã hội, làm nảy sinh tệ nạn ma túy và các tệ nạn xã hội là nguyên nhân phát sinh tội phạm. Bị cáo là người đã từng bị kết án phạt tù về tội phạm ma túy và tội phạm khác nhưng không chịu cải tạo, tu dưỡng, lấy đó làm bài học cảnh tỉnh cho bản thân mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, ở mức độ tái phạm thể hiện bản chất coi thường pháp luật. Vì vậy, cần

có hình phạt nghiêm minh, tương xứng tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của tội phạm bị cáo đã thực hiện mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo ý thức tuân thủ, chấp hành pháp luật đồng thời nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh ngăn chặn, phòng ngừa tội phạm.

5.2. Hình phạt bổ sung: Do bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, thu nhập, tài sản riêng; phạm tội không vì mục đích vụ lợi nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung (như phạt tiền hoặc tịch thu tài sản) đối với bị cáo.

[6] Đối với người đàn ông khoảng 50 tuổi gặp ở khu vực Cầu Sắt thuộc thôn Cao Cát, thị trấn Bình Mỹ, huyện Bình Lục theo bị cáo khai là người đã bán ma túy cho bị cáo để cất giấu, quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã áp dụng các biện pháp nghiệp vụ để điều tra, xác minh nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ của người đàn ông này, ngoài lời khai của bị cáo ra không còn có tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xem xét và xử lý đối với người này là có căn cứ.

[7] Về xử lý vật chứng đã thu giữ: Đối với toàn bộ số Heroine hoàn trả sau giám định cùng bao gói và 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng là vật nhà nước cất tàng trữ, lưu hành và không có giá trị sử dụng nên sẽ tịch thu, tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 53, Điều 38, Điều 47 và Điều 50 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, các Điều 329, 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật Phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Đình B phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo 42 (bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 09/10/2022.

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) phong bì được niêm phong mặt trước ghi: “*Mẫu vật hoàn trả QT01*”, số 565/KTHS, mặt sau phong bì có chữ ký, dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam và 01 (một) vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng.

Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý ngày 24/11/2022.

3. Án phí: Bị cáo Đặng Đình B nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố Phủ Lý;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Chi cục THADS thành phố Phủ Lý;
- Bị cáo Đặng Đình B;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)**

**Lê Thanh Sơn**